

GIẢI TRÌNH

BIẾN ĐỘNG KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 3 NĂM 2018 SO VỚI 2017

- Căn cứ quy định của pháp luật về công bố thông tin
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính Quý 3 năm 2018 của Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư I.P.A.

Công ty CP cổ phần tập đoàn đầu tư I.P.A (viết tắt là “Công ty”) xin giải trình kết quả kinh doanh Quý 3 năm 2018 so với cùng kỳ năm 2017 như sau: (đơn vị: đồng)

I. Báo cáo tài chính riêng

Quý 3 năm 2018 Lợi nhuận sau thuế TNDN giảm 796 triệu so với cùng kỳ năm trước tương ứng giảm 69% chủ yếu do các nguyên nhân sau:

TT	CHỈ TIÊU	QUÝ 3.2017	QUÝ 3.2018	CHÊNH LỆCH	TỶ LỆ
1	Doanh thu thuần	4.749.871.483	4.388.232.495	(361.638.988)	-8%
2	Giá vốn hàng bán	4.369.740.512	4.458.526.017	88.785.505	2%
3	Doanh thu hd tài chính	635.305.850	2.433.148.013	1.797.842.163	283%
4	Chi phí tài chính	(1.519.501.034)	891.768.648	2.411.269.682	159%
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.375.869.569	1.108.567.829	(267.301.740)	-19%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.159.068.286	362.518.114	(796.550.172)	-69%

- Doanh thu hoạt động tài chính quý 3/2018 tăng gần 1,8 tỷ đồng so với quý 3/2017 do: Công ty tất toán khoản hợp tác đầu tư và ghi nhận lãi 2,3 tỷ đồng, lãi tiền gửi tiền cho vay giảm 500 triệu đồng.

- Chi phí tài chính tăng 2,4 tỷ đồng so với cùng kỳ do: giảm khoản hoàn nhập dự phòng 1,4 tỷ đồng, tăng dự phòng giảm giá chứng khoán 934 triệu.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 267 triệu chủ yếu do giảm chi phí tiền lương.

II. Báo cáo tài chính hợp nhất

Quý 3 năm 2018 Lợi nhuận sau thuế TNDN tăng so với cùng kỳ năm trước 26,5 tỷ đồng tương ứng 74% (tham chiếu bảng dưới) chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu thuần giảm 644 tỷ tương ứng giảm 82% do Công ty CP Dịch vụ Homedirect (công ty con của Công ty) giảm quy mô hoạt động kinh doanh thẻ Vcoin, thẻ viễn thông



và dịch vụ công thông tin từ tác động chính sách vĩ mô ngành viễn thông. Dẫn đến Giá vốn giảm tương ứng.

TT	CHỈ TIÊU	QUÝ 3.2017	QUÝ 3.2018	CHÊNH LỆCH	TỶ LỆ
1	Doanh thu thuần	783.877.773.345	139.833.709.101	(644.044.064.244)	-82%
2	Giá vốn hàng bán	736.531.184.107	89.965.509.254	(646.565.674.853)	-88%
3	Doanh thu hđ tài chính	21.550.686.698	10.866.847.067	(10.683.839.631)	-50%
4	Chi phí tài chính	30.710.129.208	17.661.476.611	(13.048.652.597)	-42%
5	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	14.132.313.397	29.881.598.972	15.749.285.575	111%
6	Chi phí bán hàng	1.206.210.112	2.014.246.555	808.036.443	67%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.262.923.512	6.577.703.737	(685.219.775)	-9%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	36.002.865.269	62.546.598.193	26.543.732.924	74%

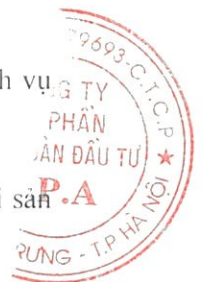
- Doanh thu hoạt động tài chính giảm 10,6 tỷ đồng tương ứng 50% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do: trong quý 3/2018 công ty và các công ty con giảm khoản lãi tiền gửi tiền cho vay 13 tỷ đồng, tăng nhận lãi hợp tác đầu tư 2,3 tỷ.

- Chi phí tài chính giảm 13 tỷ so với cùng kỳ năm trước tương ứng giảm 42% chủ yếu do: lãi tiền vay giảm 12,8 tỷ, hoàn nhập dự phòng giảm giá đầu tư tăng 10,7 tỷ, dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh tăng 15,7 tỷ, giảm chi phí tài chính khác 5,3 tỷ.

- Lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết giảm tăng 15,7 tỷ đồng tương ứng 111% do trong quý 3/2018 công ty ghi nhận số lãi và các lợi ích tăng thêm từ công ty liên kết.

- Chi phí bán hàng tăng 808 triệu đồng chủ yếu do chi phí nhân công và chi phí dịch vụ mua ngoài tăng tương ứng.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 685 triệu đồng chủ yếu do Chi phí khấu hao tài sản cố định và Chi phí phân bổ lợi thế thương mại giảm tương ứng..



Trên đây là các giải trình về sự thay đổi Lợi nhuận sau thuế TNDN trên Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 3 năm 2018 của Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư IPA so với cùng kỳ năm 2017.

Trân trọng.

T/M CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX;
- Lưu Công ty.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

PHẠM THỊ THANH HUỆ